

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HÒA THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2023/DS-ST  
Ngày 12-12-2023  
V/v “Tranh chấp liên quan  
đến yêu cầu tuyên bố văn  
bản công chứng vô hiệu”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Dân An;

2. Ông Lê Công Quyền.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lưu Sử Ngọc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Phan Thanh Nhã – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 288/2022/TLST- DS ngày 21/12/2022 về việc “Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2023/QĐXX-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Tr T D, sinh năm 1980; cư trú tại: Số 313 đường Phạm Đ, khu phố H, phường H, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Qu T, sinh năm 1987; cư trú tại: Số 171 đường Nguyễn Tr C, khu phố H Ng, phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 02-12-2022), vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Ng L, sinh năm 1978; cư trú tại: khu phố 2, phường L, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện vào ngày 02 tháng 12 năm 2022; ngày 21 tháng 12 năm 2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn thống nhất trình bày:*

Văn phòng công chứng Trần Tất D được sở Tư pháp cấp giấy chứng nhận hoạt động số 16/TP-DKHH ngày 22-6 -2021; địa chỉ trụ sở: số 313, đường Phạm Văn Đồng, khu phố Hiệp Hòa, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ông Trần Tất D là công chứng viên thuộc văn phòng công chứng Trần Tất D (Quyết định bổ nhiệm số 1509/QĐ-BTP ngày 22-9-2017; số thẻ 66/CCV).

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, Văn phòng công chứng Trần Tất D có tiếp nhận hồ sơ đề nghị công chứng 02 “Văn bản thỏa thuận chia tài sản chung” của ông Mai Văn M, sinh năm 1979 và bà Lê Thị Ng L, sinh năm 1978, nội dung của văn bản là bà L được ông M tặng cho toàn bộ tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân gồm:

01 xe ô tô hiệu Toyota, số khung: 3GS9J0581254; số máy: A5268432TR; biển kiểm soát: 70A-176.64, tên đăng ký: Mai Văn M và 05 quyền sử dụng đất gồm:

1. Thửa đất số 65, tờ bản đồ số 19, diện tích 145,4 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh;

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO 947122, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 01436 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Thành (nay là thị xã Hòa Thành) cấp ngày 21/11/2013;

2. Thửa đất số 583, tờ bản đồ số 6, diện tích 77 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: ấp Long Thới, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh;

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 477410, số vào sổ cấp giấy: CS 06986 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 19/6/2018;

3. Thửa đất số 514, tờ bản đồ số 15, diện tích 155 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: khu phố Long Đại, phường Long Thành Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh;

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 168372, số vào sổ cấp giấy: CS 06111 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 12/6/2019.

4. Thửa đất số 895, tờ bản đồ số 6, diện tích 89,6m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: khu phố Long Thới, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh;

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 335738, số vào sổ cấp giấy: CS 07470 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 16/10/2018.

5. Thửa đất số 221, tờ bản đồ số 2, diện tích 142,5 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: ấp Trường Phước, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh,

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CV 917884, số vào sổ cấp giấy: CS 13901 do Sở Tài Nguyên và Môi trường cấp ngày 18/12/2020.

Tên người sử dụng trên 05 giấy chứng nhận nêu trên: Ông Mai Văn M và bà Lê Thị Ng L.

Cùng ngày 29/6/2022 Công chứng viên Trần Tất D thực hiện thủ tục công chứng hợp đồng tặng cho tài sản nêu trên, số vào sổ công chứng: 11730 và 11731 quyền số 01/2022.TP/CC-SCC/HĐGD.

Sau khi được văn phòng cung cấp văn bản công chứng theo quy trình thì bà L đã nộp hồ sơ tại Cơ quan có thẩm quyền để giải quyết việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Qua kiểm tra thông tin thì Văn phòng công chứng Trần Tất D phát hiện ông Mai Văn M đã chết vào ngày 09 tháng 5 năm 2021, chết trước thời điểm thực hiện thủ tục công chứng, như vậy thời điểm ký văn bản công chứng đối tượng không phải ông Mai Văn M, Văn bản công chứng không đúng quy định pháp luật.

Theo quy định tại Điều 52 Luật Công chứng 2014, ông Trần Tất D là công chứng viên thực hiện công chứng hợp đồng nêu trên nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng công chứng nêu trên vô hiệu do việc công chứng có vi phạm pháp luật.

Nay Công chứng viên Trần Tất D khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét tuyên bố văn bản công chứng của văn bản thỏa thuận chia tài sản chung giữa ông Mai Văn M và bà Lê Thị Ng L được công chứng số 11730 và 11731, quyền số 01/2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/6/2022 vô hiệu.

*Tại bản tự khai ngày 12/12/2022, biên bản ghi lời khai ngày 13/4/2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị L trình bày:*

Vào năm 2021, ông Mai Văn M chết, trong thời gian chung sống vợ chồng thì bà và anh M có tạo lập được một số tài sản chung và 05 quyền sử dụng đất do bà L và ông M đứng tên trên giấy chứng nhận.

Năm 2021, tình hình dịch bệnh kéo dài, một mình bà nuôi con, do cần tiền để vay vốn làm ăn, cần sang tên sổ hồng qua tên một mình để tiện việc vay vốn, tuy nhiên quá trình làm hồ sơ thừa kế quá nhiều thủ tục phức tạp do ba mẹ chồng đang định cư tại Mỹ và bà L cũng không biết quy định pháp luật nên có nhờ người tên Chung làm thủ tục để bà được hưởng toàn bộ tài sản chung của vợ chồng là xe ô tô và 05 quyền sử dụng đất. Chung hướng dẫn bà làm mọi thủ tục, bà cũng không xác định được người ký chữ “M” trong các văn bản tặng cho tài sản chung tại Văn phòng công chứng Tr T D là ai. Hiện nay, toàn bộ tài sản này bà đã được đứng tên riêng và hiện bà đang quản lý, sử dụng, không cầm cố hay mua bán, tặng cho ai, bà cung cấp cho Tòa án 05 bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để chứng M cho lời trình bày của mình.

### **Tại phiên tòa sơ thẩm:**

Nguyên đơn - ông D vắng mặt, người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn - bà L có đơn xét xử vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Từ khi thụ lý vụ án, quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 117, 122, 127 Bộ luật dân sự, Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của công chứng viên Tr T D đối với bà Lê Thị Ng L về “Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu”:

Văn bản công chứng của văn bản thỏa thuận chia tài sản chung giữa ông Mai Văn M , sinh năm 1979 và bà Lê Thị Ng L, sinh năm 1978 công chứng số 11730, quyền số 01/2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Văn phòng công chứng Trần Tất D vô hiệu toàn bộ;

Văn bản công chứng của văn bản thỏa thuận chia tài sản chung giữa ông Mai Văn M , sinh năm 1979 và bà Lê Thị Ng L, sinh năm 1978 được công chứng số 11731 quyền số 01/2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Văn phòng công chứng Trần Tất D vô hiệu toàn bộ.

Xác định quyền sử dụng đối với 05 quyền sử dụng đất và xe ô tô biển số: 70A-176.64 là của bà Lê Thị Ng L và những hàng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Mai Văn M .

Xác định nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm của đương sự theo quy định của pháp luật.

Về kiến nghị khắc phục: không.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nhận định:

1. Về tố tụng:

[1.1]. Về sự vắng mặt của đương sự: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn giải quyết xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt.

[1.2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Công chứng viên Tr T D yêu cầu Tòa án tuyên bố văn bản công chứng của văn bản thỏa thuận chia tài sản chung giữa ông Mai Văn M , sinh năm 1979 và bà Lê Thị Ng L, sinh năm 1978 được công chứng số 11730 và 11731, quyển số 01/2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29 tháng 6 năm 2022 vô hiệu. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 11 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” và thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

## 2. Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét về hình thức và thủ tục công chứng văn bản: 02 hồ sơ công chứng thể hiện ngày 29 tháng 6 năm 2022, ông M có phiếu yêu cầu Văn phòng công chứng Tr T D công chứng 02 văn bản “VĂN BẢN THỎA THUẬN CHIA TÀI SẢN CHUNG” của ông Mai Văn M và bà Lê Thị Ng L đã được soạn, nhưng nội dung bên trong văn bản là ông M tặng cho bà L tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân gồm: 01 (một) xe ô tô biển số 70A-176.64, tên chủ xe: ông Mai Văn M và 05 (năm) quyền sử dụng đất thuộc các thửa: số 65, tờ bản đồ số 19, diện tích 145,4 m<sup>2</sup>; thửa đất số 583, tờ bản đồ số 6, diện tích 77 m<sup>2</sup>; thửa đất số 514, tờ bản đồ số 15, diện tích 155 m<sup>2</sup>; thửa đất số 895, tờ bản đồ số 6, diện tích 89,6 m<sup>2</sup>; thửa đất số 221, tờ bản đồ số 2, diện tích 142,5 m<sup>2</sup>, tất cả đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: ông Mai Văn M và bà Lê Thị Ng L.

Kèm theo 02 phiếu yêu cầu là 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 70A-176.64; 05 bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 05 thửa đất nêu trên; 02 giấy chứng M nhân dân tên Mai Văn M , Lê Thị Ng L; giấy chứng nhận kết hôn tên chồng: Mai Văn M và vợ: Lê Thị Ngọc L và được Công chứng viên Tr T D thuộc văn phòng công chứng Tr T D thực hiện công chứng, số vào sổ công chứng số 11730 và 11731 quyển số 01/2022.TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29 tháng 6 năm 2022.

Do đó, hồ sơ công chứng về hình thức phù hợp quy định tại Điều 63 Luật công chứng 2014.

Tuy nhiên, bản sao giấy Trích lục khai tử số 471/TLKT-BS ngày 13 tháng 5 năm 2021 do Ủy ban nhân phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành cung cấp thể hiện ông Mai Văn M đã chết vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 08 tháng 5 năm 2021, trước ngày thực hiện yêu cầu công chứng 02 văn bản thỏa thuận chia tài sản chung của ông M và bà L và được bà L thừa nhận ông M đã chết, không để lại di chúc (bút lục 59; 91).

Do đó, người cùng bà L đến Văn phòng công chứng Tr T D để thực hiện yêu cầu công chứng vào ngày 29 tháng 6 năm 2022 không phải là ông M , giả mạo người yêu

cầu công chứng, công chứng viên Tr T D thiếu kiểm tra, để người giả mạo chữ ký ông M , dẫn đến thực hiện thủ tục công chứng 02 Văn bản “VĂN BẢN THỎA THUẬN CHIA TÀI SẢN CHUNG” nêu trên là không đúng thủ tục công chứng, trái quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7; Điều 47 và 48 Luật Công chứng năm 2014.

Căn cứ vào văn bản công chứng văn bản thỏa thuận chia tài sản nêu trên nên bà L đã được cơ quan có thẩm quyền cấp quyền sở hữu xe ô tô biển số 70A-176.64 chủ xe tên Lê Thị Ng L, sinh năm 1978 và 05 quyền sử dụng đất nêu trên thành các thửa: Thửa đất số 65, tờ bản đồ số 19, diện tích 145,4 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 405278, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 08687 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 10/8/2022; thửa đất số 583, tờ bản đồ số 6, diện tích 77 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: ấp Long Thới, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 405302, số vào sổ cấp giấy: CS 12100 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 10/8/2022; thửa đất số 514, tờ bản đồ số 15, diện tích 155 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: khu phố Long Đại, phường Long Thành Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 405296, số vào sổ cấp giấy: CS 08896 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 10/8/2022; thửa đất số 895, tờ bản đồ số 6, diện tích 89,6 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: khu phố Long Thới, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 405303, số vào sổ cấp giấy: CS 12101 do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 10/8/2022; thửa đất số 221, tờ bản đồ số 2, diện tích 142,5 m<sup>2</sup> đất có địa chỉ: ấp Trường Phước, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất DH 478173, số vào sổ cấp giấy: CS 17635 do Sở Tài Nguyên và Môi trường cấp ngày 29/8/2022. Tất cả đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: bà Lê Thị Ng L.

Bà L sở hữu toàn bộ tài sản nói trên là không đúng đối tượng sử dụng, đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của những hàng thừa kế của ông Mai Văn M theo quy định của pháp luật thừa kế nên cần phải thu hồi các giấy chứng nhận sở hữu đã cấp cho bà L.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu bà L cung cấp thông tin người giả mạo và những hàng thừa kế của ông Mai Văn M để giải quyết trong vụ án này nhưng bà L không cung cấp được, Hội đồng xét xử không có căn cứ để đưa vào tham gia tố tụng nên không đặt ra giải quyết, khi nào có tranh chấp sẽ giải quyết sau.

Ông Tr T D là Công chứng viên, đã thực hiện thủ tục công chứng 02 văn bản nêu trên, sau khi phát hiện việc công chứng có vi phạm pháp luật, ông D có đơn khởi kiện yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu là phù hợp với quy định tại Điều 52 Luật công chứng năm 2014.

Phiếu trả lời xác M của công an thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh ngày 28 tháng 11 năm 2023 về xe ô tô biển số 70A-176.64 và Biên bản xác M tại Văn phòng đăng ký đất đai Tây Ninh – chi nhánh Hòa Thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 về 05 quyền sử dụng đất đã cấp cho bà L hiện nay vẫn thuộc sở hữu của bà L chưa thực hiện việc tặng cho, mua bán, cầm cố.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của công chứng viên Trần Tất D, tuyên bố văn bản công chứng ngày 29 tháng 6 năm 2022 số vào sổ công chứng 11730 và 11731 quyền số 01/2022.TP/CC-SCC/HĐGD đối với 02 văn bản công chứng “VĂN BẢN THỎA THUẬN CHIA TÀI SẢN CHUNG” giữa ông Mai Văn M, sinh năm 1979 và bà Lê Thị Ng L, sinh năm 1978 do công chứng viên Trần Tất D thực hiện công chứng vô hiệu.

Bà Lê Thị Ng L và những hàng thừa kế theo quy định pháp luật của ông Mai Văn M có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan có thẩm quyền của nhà nước để đăng ký quyền sở hữu đối với xe ô tô biển số: 70A-176.64 và 05 quyền sử dụng đất đã cấp cho bà L nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

### **[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Lê Thị Ng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, do yêu cầu khởi kiện của Công chứng viên Trần Tất D được chấp nhận nên ông D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 7, 47, 48, 52 Luật Công chứng năm 2014; các Điều 117, 122 và 127 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 106 Luật đất đai.

Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công chứng viên Tr T D.

### **Tuyên bố:**

Văn bản công chứng của văn bản thỏa thuận chia tài sản chung giữa ông Mai Văn M, sinh năm 1979 và bà Lê Thị Ng L, sinh năm 1978 công chứng số 11730,

quyền số 01/2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Văn phòng công chứng Trần Tất D vô hiệu toàn bộ;

Văn bản công chứng của văn bản thỏa thuận chia tài sản chung giữa ông Mai Văn M , sinh năm 1979 và bà Lê Thị Ng L, sinh năm 1978 được công chứng số 11731 quyền số 01/2022/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Văn phòng công chứng Trần Tất D vô hiệu toàn bộ.

2. Kiến nghị phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh – Bộ Công an thu hồi lại giấy chứng nhận đăng ký xe **ô tô biển số 70A-176.64, chủ xe tên Lê Thị Ng L, sinh năm 1978;**

Kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi Trường tỉnh Tây Ninh thu hồi các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thứ tự: số **DH 405278, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS 08687** do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 10/8/2022; số **DH 405302, số vào sổ cấp giấy: CS 12100** do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 10/8/2022; số **DH 405296, số vào sổ cấp giấy: CS 08896** do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 10/8/2022; số **DH 405303, số vào sổ cấp giấy: CS 12101** do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh cấp ngày 10/8/2022; số **DH 478173, số vào sổ cấp giấy: CS 17635** do Sở Tài Nguyên và Môi trường cấp ngày 29/8/2022, tất cả tên người sử dụng: Bà Lê Thị Ng L, sinh năm 1978,

Bà Lê Thị Ng L và những hàng thừa kế của ông Mai Văn M theo quy định của pháp luật thừa kế có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký quyền sở hữu tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Ng L phải chịu 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Trần Tất D số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0021186 ngày 20 tháng 12 năm 2022 và số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0021146 ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: ông Tr T D, bà Lê Thị Ngọc L được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.



***Nơi nhận:***

- PKTNV và THA TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Tây Ninh;
- Phòng CSGT Công an tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Tuấn**